TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/DS-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2021
V/v: "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Do.

2. Ông Lưu Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hiền Băng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đa, tỉnh Gia Lai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 30/2021/TLST-DS ngày 25/01/2021 về việc *"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2021/QĐST-DS ngày 05/7/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Một Thành Viên T. Trụ sở: Thôn H, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn N – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Đường Đ, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Theo Giấy ủy quyền ngày 28/01/2021 và Giấy ủy quyền công chứng ngày 19/03/2021). Có mặt

- Bị đơn: Ông Lê Quang B, Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, trình bày tại các bản khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Phan Ngọc Tuấn - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Do mối quan hệ quen biết với ông Lê Quang B (bị đơn) nên Công ty TNHH Một Thành Viên T (nguyên đơn) có cho bị đơn mua phân bón, tính đến ngày 13/8/2015 bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 14.420.000 đồng. Khi mua phân bón nợ tính đến ngày 13/8/2015 với số tiền như trên, hai bên thỏa thuận lãi suất chậm trả là 1,5%/tháng, nhưng đến nay bị đơn vẫn không trả nợ gốc và lãi cho nguyên đơn mặc dù nguyên đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn cố tình trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho nguyên đơn gây thiệt hại cho nguyên đơn, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc còn nợ là 14.420.000 đồng và nợ lãi theo thỏa thuận là 1,5%/tháng tính từ ngày 14/8/2015 đến ngày giải quyết xong tại cấp sơ thẩm (ngày 30/7/2021).

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đều vắng mặt và không có cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để xem xét.

** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến khi xét xử, nghị án đều đúng theo quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án; riêng bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

+ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đã nêu trên.

+ Buộc bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Xét thấy, Công ty TNHH T (nguyên đơn) khởi kiện yêu cầu ông Lê Quang B (bị đơn) trả nợ cho nguyên đơn số tiền mà bị đơn mua phân bón còn nợ là 14.420.000 đồng và trả nợ lãi theo thỏa thuận là 1,5%/tháng. Bị đơn có nơi cư trú tại địa chỉ: A, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên tranh chấp trên được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đều vắng mặt, không có cung cấp chứng cứ, tài liệu gì để Hội đồng xét xử xem xét.

Xét thấy tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp tại hồ sơ vụ án để khởi kiện, có nội dung như sau: *"Chú B – Ia Pết nợ tiền phân của Công ty TNHH MTV T ngày 13/8/15 gồm: NPK 12.200.000 đ, Urê 880.000 đ, Kali 840.000 đ, Đạm 500.000*

đ. Tổng cộng 14.420.000 đ; có ghi lãi là 1,5%. Có chữ ký và ghi tên Lê Quang Bình" (Bút lục 43).

+ Căn cứ vào nội dung trình bày, xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nêu trên thì thấy rằng: Mặc dù giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn nêu trên phát sinh từ ngày 13/8/2015 nhưng đến nay chưa thực hiện xong và giao dịch dân sự này có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, nên yêu cầu khởi hiện của nguyên đơn nêu trên được Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 là phù hợp.

+ Xét thấy, tính đến ngày 13/8/2015 bị đơn còn nợ nguyên đơn tiền mua phân bón là 14.420.000 đồng, tại giấy nhận nợ nêu trên hai bên có thỏa thuận lãi suất chậm trả tiền là 1,5%/tháng (tương đương 18%/năm). Mặc dù tại giấy nhận nợ nêu trên không có ghi cụ thể thời hạn trả nợ, nhưng theo lời khai của nguyên đơn là đã nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn không chịu trả, do bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn nên gây thiệt hại cho nguyên đơn. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ số tiền gốc còn nợ là 14.420.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo thỏa thuận là 1,5%/tháng (tương đương 18%/năm) từ ngày 14/8/2015 đến ngày giải quyết tại cấp sơ thẩm (ngày 30/7/2021) là 05 năm 11 tháng 17 ngày là 15.479.870 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 280, Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[3] Về án phí:

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí tranh chấp dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 93, 244, 227, 235, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 357, 468, 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về yêu cầu khởi kiện:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Một Thành Viên T (nguyên đơn). Buộc Lê Quang B (bị đơn) có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Một Thành Viên T số tiền còn nợ phát sinh từ giấy nợ do mua phân bón ghi ngày 13/8/2015 với tổng số tiền là 29.899.870 đồng, gồm: Nợ gốc là 14.420.000 đồng, nợ lãi là 15.479.870 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

- Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền (làm tròn số) là 1.494.994 đồng.

- Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 711.975 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000824 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa